

Số: /BC-TKT

Lai Châu, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2025

Sang tháng 7, do ảnh hưởng của mưa, lũ trên địa bàn tỉnh gây ra sạt lở đất đá làm ách tắc giao thông trên các tuyến đường, đặc biệt là tuyến đường liên tỉnh Lai Châu - Lào Cai; ảnh hưởng tiêu cực đến tiến độ sản xuất của nhiều ngành, tuy nhiên đối với ngành sản xuất và phân phối điện lại là một lợi thế. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh thời tiết diễn biến tương đối phức tạp mưa, nắng thất thường gây ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp. Hiện nay nhân dân đã thu hoạch xong lúa Đông xuân và tiếp tục thu hoạch các cây hằng năm khác. Tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi phát sinh trong tháng được kiểm soát, người dân bắt đầu tăng đàn để bán trong dịp lễ, tết sắp tới. Công tác trồng và phát triển rừng đang được thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đề ra. Kết quả đạt được của ngành nông nghiệp như sau:

1.1. Nông nghiệp

Cây lúa: Tổng diện tích gieo cấy lúa đến thời điểm tháng 7 ước đạt 28.722 ha, giảm 0,58% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Lúa Đông xuân: Diện tích lúa Đông Xuân đã gieo xạ, cấy được 6.778 ha giảm 0,62% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thu hoạch ước đạt 38.323 tấn giảm 0,48% so với vụ Đông xuân năm trước, năng suất ước đạt 56,54 tạ/ha tăng 0,12%, năng suất tăng do người dân chú trọng vào việc chọn lựa giống, kỹ thuật chăm sóc.

- Lúa Mùa: Diện tích lúa Mùa thực hiện gieo cấy được 21.944 ha lúa giảm 0,57% so với cùng kỳ năm trước, diện tích gieo cấy giảm do người dân chuyển đổi sang trồng một số loại cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn và một phần diện tích không đảm bảo nước tưới tiêu nên bà con nhân dân không gieo trồng.

Cây ngô: Diện tích ngô đã gieo trồng ước đạt 15.497 ha giảm 4,12% so với cùng kỳ năm trước, diện tích ngô giảm do người dân chuyển đổi sang trồng cây dong riềng, chè, mắc ca, quế và cây rau lấy quả... cho năng suất, chất lượng ổn định, giá trị kinh tế cao. Sản lượng ngô ước đạt 61.057 tấn giảm 1,44% so với vụ Đông xuân năm trước. Năng suất ước đạt 39,40 tạ/ha tăng 2,79% do nhân dân gieo trồng giống ngô lai mới cho năng suất cao.

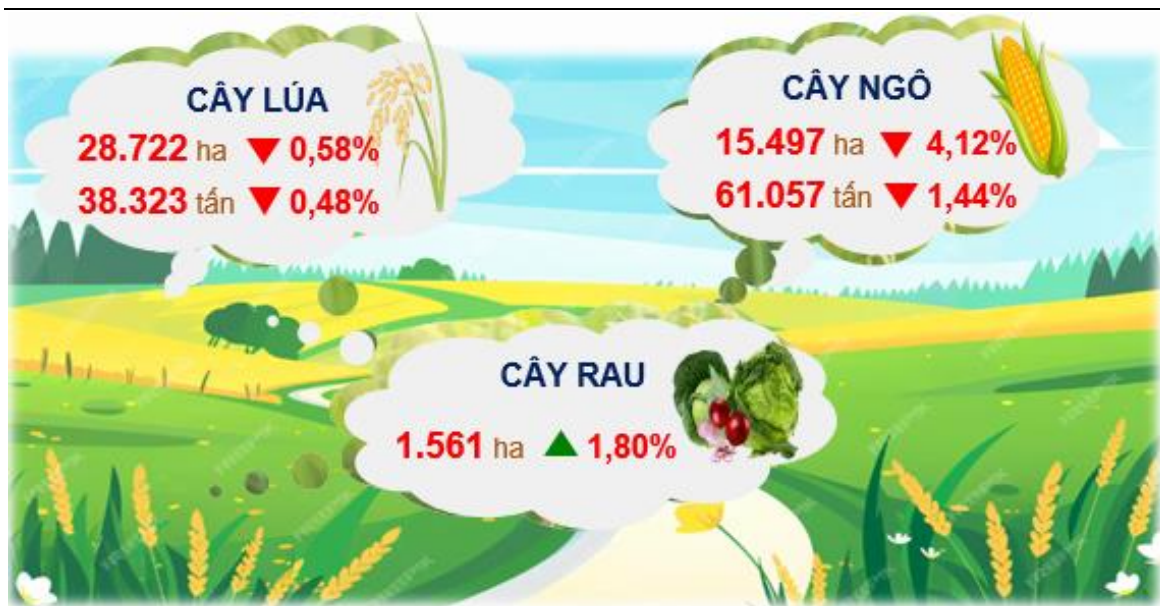
Cùng với việc gieo cấy lúa, ngô, các địa phương đã gieo trồng được 1.561 ha rau các loại tăng 1,80% so với cùng kỳ năm trước; diện tích đậu tương 407 ha; lạc 491 ha; đậu các loại 161 ha.

Công tác bảo vệ thực vật:

Tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh trên cây trồng là 71 ha, giảm 521 ha so với cùng kỳ năm trước; diện tích phòng trừ 70 ha. Trong đó: Trên cây lúa: tổng diện tích nhiễm OBV 5,0 ha, diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 5,0 ha; Trên cây ngô: tổng diện tích nhiễm sâu keo mùa thu 51 ha, diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 51 ha; Trên cây chè: tổng diện tích nhiễm 10,0 ha (rầy xanh 3,5 ha, bọ xít muỗi 3,5 ha, bọ cánh tơ 1,0 ha, nhện đỏ 2,0 ha), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 8,0 ha; Trên cây rau: tổng diện tích nhiễm 1,5 ha (Sâu xanh 0,5 ha, bọ nhậy 0,5 ha, rệp 0,5 ha), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 2,0 ha; Trên cây hoa hồng: tổng diện tích nhiễm 3,5 ha (nhện đỏ 2,0 ha, bọ trĩ 1,5 ha), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 4,0 ha.

Diện tích một số cây hàng 7 tháng năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



** Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu thời điểm tháng 7 năm 2025*

	Trâu	Bò	Lợn	Gia cầm
Số lượng (con)	91.160	28.670	267.100	1.855.000
Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	98,02	107,98	107,66	100,49

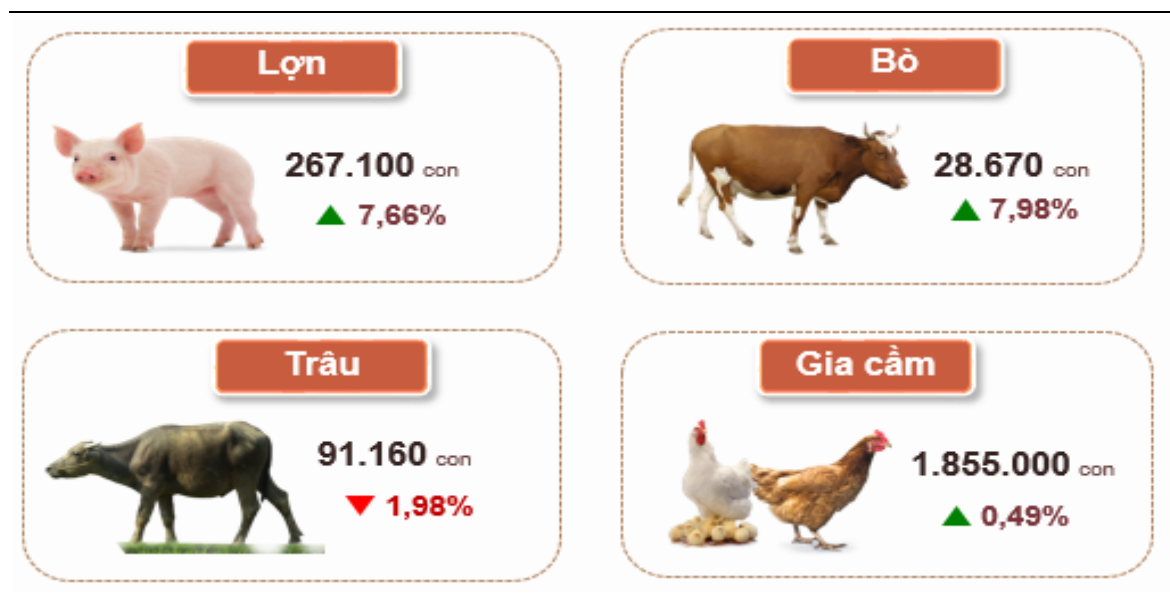
Số lượng trâu giảm do nhu cầu tiêu thụ giảm, giá thành sản phẩm không cao, vùng chăn thả bị thu hẹp, vì vậy người dân không tái đàn chăn nuôi mở rộng. Số lượng bò tăng so với cùng kỳ năm trước do người dân trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ bò sinh sản theo chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền

vững. Số lượng lợn tăng do giá bán lợn hơi xuất chuồng tăng nhiều hộ gia đình đã chăn nuôi trở lại. Số lượng gia cầm tăng nhẹ do diện tích nuôi của các hộ khu vực thành thị bị thu hẹp không có chỗ nuôi.

Tình hình dịch bệnh: Trong kỳ báo cáo, xuất hiện 03 ổ dịch bệnh DTLCP tại xã Hồng Thu, Nậm Hàng và phường Đoàn Kết; tổng số lợn bị chết, tiêu hủy 91 con/trọng lượng 3.021 kg. Lũy kể từ đầu năm 2025 đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 07 ổ dịch bệnh DTLCP tại 07 xã, phường; tổng số lợn tiêu hủy 536 con/trọng lượng 16.919 kg.

Số lượng đàn gia súc, gia cầm thời điểm tháng 7/2025

So với cùng kỳ năm trước



1.2. Lâm nghiệp

Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng:

Trong tháng, tổ chức họp thôn, bản 83 cuộc với 7.391 lượt người tham gia; tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh 11 lượt thôn, bản với 54 lượt phát; tuyên truyền lưu động 26 lượt thôn, bản với 26 lượt phát; tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng UBND xã với 02 Trưởng bản; ký cam kết giữa UBND xã với 07 thôn, bản, 704 hộ gia đình.

Phân công cán bộ phụ trách trực tiếp đến các hộ gia đình hướng dẫn nhân dân về kỹ thuật trồng và chăm sóc đối với từng loại cây giống khác nhau; tuyên truyền về công tác bảo vệ rừng, khai thác đến đâu trồng mới đến đó. Đến nay, đã triển khai phát dọn thực bì 2.201 ha, cuộc hó 1.613 ha; trồng mới 1.303 ha, trong đó: trồng rừng sản xuất cây quế 68 ha, cây lâm nghiệp khác 1.235 ha.

Thiệt hại rừng: Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Tổng số vụ vi phạm đã phát hiện trong tháng là 22 vụ, trong đó: Phá rừng trái pháp luật 13 vụ (2,31 ha); tàng trữ, mua bán, chế biến lâm sản trái pháp

luật 07 vụ; vận chuyển lâm sản trái pháp luật 02 vụ. Phối hợp tuần tra, kiểm tra rừng được 191 đợt tuần tra, kiểm tra, phát hiện 01 vụ vi phạm.

Khai thác lâm sản: Sản lượng gỗ khai thác 7 tháng ước đạt 1.994 m³ tăng 3,32% so với cùng kỳ năm trước.

1.3. Thủy sản

Tăng cường hướng dẫn, vận động nhân dân nạo vét tu sửa ao hồ để phục vụ nuôi trồng thủy sản năm 2025, đồng thời khuyến khích mở rộng các mô hình thủy sản đã thực hiện nuôi có hiệu quả qua các năm.

Sản lượng thủy sản nuôi trồng 7 tháng ước đạt 1.869,0 tấn tăng 8,80% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Sản lượng cá ước đạt 1.855,6 tấn tăng 8,86% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng tôm ước đạt 6,5 tấn, ngoài ra sản lượng thủy sản khác như ốc, trai, hến, cua... ước đạt 6,9 tấn. Sản lượng cá tăng cao do diện tích cá nuôi ở ao và bể bồn, lồng bè cho thu hoạch tăng.

2. Sản xuất công nghiệp

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 7/2025

Tháng 7 năm 2025, thời tiết trên địa bàn tỉnh Lai Châu có nhiều đợt mưa lớn kéo dài, lượng mưa cao hơn trung bình nhiều năm tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất thủy điện - ngành chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, góp phần duy trì sản lượng ổn định và đóng góp tích cực vào tăng trưởng chung. Tuy nhiên, mưa nhiều cũng gây khó khăn cho các hoạt động sản xuất công nghiệp ngoài trời như khai thác đá, cát, sản xuất và chế biến tại các cơ sở không có mái che, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả sản xuất.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 7/2025 ước tăng 19,80% so với tháng trước và tăng 7,20% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số IIP trong tháng tăng cao so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước là do mức tăng lớn sản lượng điện phát ra của ngành sản xuất thủy điện, có chỉ số tăng lần lượt là 20,69% và 7,43% đã tác động mạnh đến chỉ số chung toàn ngành. Ngành khai khoáng giảm 2,01% so với tháng trước, tăng 2,33% so với cùng kỳ năm trước. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 14,06% so với tháng trước và giảm 4,68% so với cùng kỳ năm trước. Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 3,12% so với tháng trước và tăng 2,69% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ trọng giá trị sản xuất của 3 ngành này chiếm tỷ trọng nhỏ nên không tác động nhiều tới chỉ số chung của toàn ngành công nghiệp trên địa bàn.

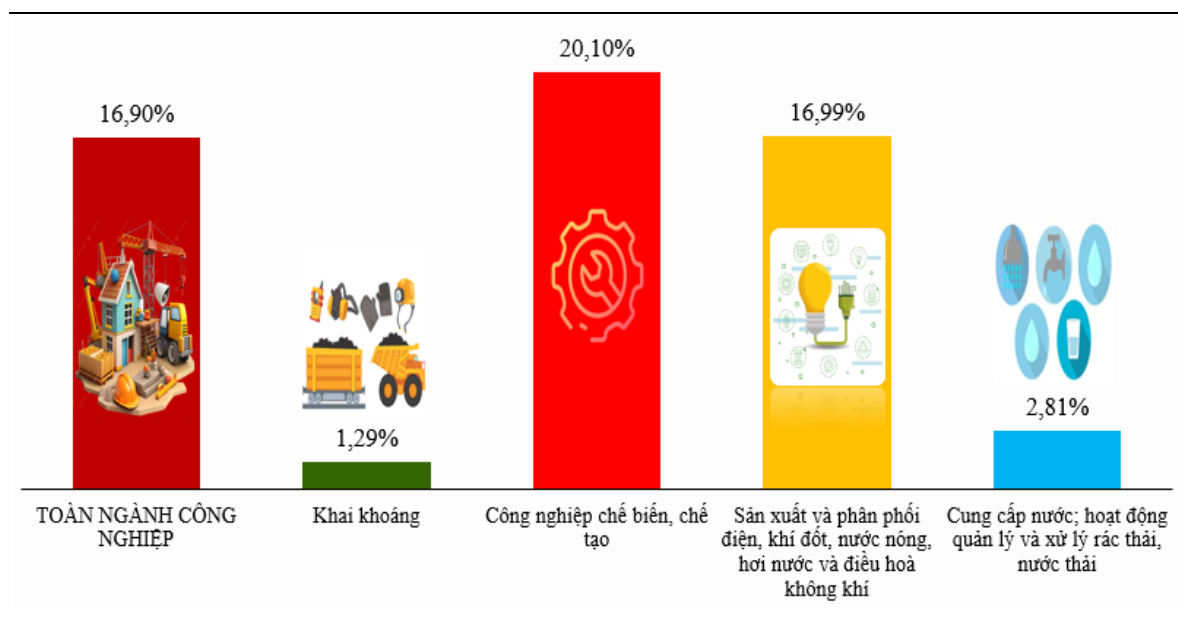
* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tính chung 7 tháng đầu năm 2025 tăng 16,90% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm trước là do chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện tăng 16,99% đã tác động trực tiếp và chủ yếu đến chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó ngành khai khoáng tăng 1,29%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 20,10%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,81% so với cùng kỳ.

* Tốc độ tăng/giảm chỉ số IIP cộng dồn 7 tháng đầu năm giai đoạn 2021 - 2025 so với cùng kỳ năm trước

	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng số	28,27	50,95	-40,66	61,92	16,90
Khai khoáng	25,71	-6,61	8,44	9,72	1,29
Công nghiệp chế biến, chế tạo	1,91	41,72	11,42	44,77	20,10
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí	29,37	52,01	-42,17	63,81	16,99
Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	4,42	3,96	8,33	4,03	2,81

Giai đoạn 5 năm (2021-2025), 7 tháng năm 2024 là năm có chỉ số IIP tăng cao nhất, tăng 61,92%; tiếp theo là 7 tháng năm 2022, tăng 50,95%; 7 tháng năm 2021, tăng 28,27% và 7 tháng năm 2025, tăng 16,90% so với cùng kỳ năm trước. Ở chiều ngược lại, có duy nhất 7 tháng năm 2023 là giai đoạn có chỉ số IIP giảm sâu, giảm 40,66% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính ảnh hưởng đến mức tăng, giảm chung IIP của toàn ngành công nghiệp trong giai đoạn 7 tháng các năm trên địa bàn tỉnh so với cùng kỳ là do ngành sản xuất thủy điện tác động.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 7 tháng năm 2025 So với cùng kỳ năm trước



**Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu
7 tháng năm 2025**

	Đơn vị tính	Sản lượng 7T/2025	7T/2025 so với cùng kỳ (%)
Đá xây dựng khác	M ³	323.183	101,31
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	Tấn	8.000	111,56
Nước tinh khiết	1000 lít	761	106,00
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	1000 viên	9.691	122,06
Xi măng Portland đen	Tấn	100.878	133,41
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	1000 viên	33.177	94,82
Cấu kiện làm sẵn cho xây dựng hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	Tấn	4.126	116,16
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	M ²	14.811	105,12
Điện sản xuất	Triệu KWh	4.445	117,07
Điện thương phẩm	Triệu KWh	156	98,70
Nước uống được	1000 m ³	3.641	104,93

Chỉ số sử dụng lao động: Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 7/2025, tăng 0,34% so với tháng trước, giảm 0,5% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 7 tháng năm 2025, chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh giảm 0,11% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sử dụng lao động tăng so với tháng trước, giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do mức tăng, giảm lao động của ngành khai thác đá, sản xuất chè khô các loại, sản xuất thủy điện và một số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo mang tính chất mùa vụ tác động. Phân theo thành loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước ổn định so với tháng trước, tăng 0,99% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 7 tháng năm 2025 tăng 0,55%. Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 0,69% so với tháng trước, giảm 2,01% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 7 tháng năm 2025 giảm 0,8%.

3. Đầu tư

Tổng kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý năm 2025 tính đến ngày 15/7/2025 là 4.140.926 triệu đồng tăng

27,45% (tăng 891.798 triệu đồng) so với cùng kỳ năm 2024. Tổng vốn đầu tư đã được giải ngân tính đến ngày 30/6/2025 là 754.233 triệu đồng, bằng 18,21% tổng kế hoạch, bằng 19,33% kế hoạch giao chi tiết, thấp hơn 14,42 điểm % so với cùng kỳ năm 2024. Đây là nguyên nhân chính ảnh hưởng trực tiếp khối lượng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trong 7 tháng đầu năm 2025 thấp hơn so với cùng kỳ năm 2024.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 7 năm 2025 ước đạt 223.657 triệu đồng, tăng 4,26% so với tháng trước, tăng 12,99% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân tăng chủ yếu là do tỷ lệ giải ngân tạm ứng trong tháng 6/2025 tăng mạnh nên đảm bảo nhu cầu vốn cho các công trình dự án trong tháng tiếp tục thực hiện. Trong tháng đẩy mạnh thi công những công trình hoàn thành trong năm 2025 và khởi công mới những dự án quy mô vốn nhỏ thuộc nguồn vốn ngân sách cân đối tỉnh và Chương trình mục tiêu quốc gia, cụ thể có trên 44 dự án được bắt đầu thực hiện vốn đầu tư 2025, trong đó có trên 17 công trình khởi công mới và trên 27 công trình chuyển tiếp.

Tính chung 7 tháng đầu năm 2025, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.244.287 triệu đồng, đạt 30,05% kế hoạch năm, giảm 8,42% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 1.244.287 triệu đồng, đạt 30,05% kế hoạch năm, giảm 8,42% so với cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung hoạt động đầu tư tập trung chủ yếu vào thi công các dự án thuộc nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và những dự án thuộc vốn thực hiện các chương trình MTQG đặc biệt là Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; dự án Hàm đường bộ qua đèo Hoàng Liên kết nối thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; tiếp tục giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo cho các dự án tiếp tục thực hiện.

**Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước
do địa phương quản lý 7 tháng năm 2025**
So với cùng kỳ năm trước



** Tiến độ thực hiện một số các dự án lớn, trọng điểm từ nguồn ngân sách nhà nước trong tháng 7/2025*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự tính tháng 7/2025	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 7/2025
1	Khu liên hợp thể thao tỉnh Lai Châu	190.000	5.000	23.550
2	Trường TPDT nội trú huyện Tam Đường	43.000	2.000	22.370
3	Tuyến đường và mặt bằng đô thị đường nối từ Trụ sở UBND phường Đoàn Kết mới giao với đường số 17 phường Quyết Thắng	140.000	2.000	21.770
4	Hầm đường bộ qua đèo Hoàng Liên kết nối thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	3.300.000	12.500	45.909
5	Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất Trường cáo đẳng cộng đồng Lai Châu	77.506	454	13.854
6	Kiên cố hóa đường giao thông từ Km43 đến trung tâm xã Nậm Chà	50.371	4.498	18.598
7	Nâng cấp tuyến đường Nậm Sỏ - Ui Đạo - Ui Thái - Khau Hỏm - Nà Ui xã Nậm Sỏ	55.000	2.500	30.100
8	Nâng cấp, mở rộng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu	32.400	2.000	15.680
9	Đường tránh thị trấn Tân Uyên	100.000	4.500	26.811
10	Xây dựng nhà khám, chữa bệnh và điều trị Trung tâm y tế huyện Than Uyên	24.434	2.500	15.378
11	Cấp điện nông thôn từ điện lưới quốc gia đến các bản xã Nậm Chà (Huổi Đạo, Huổi Lính) Nậm Mạnh (Nậm Pồ); Nậm Ban (Nậm Văn); Hua Bum (Nậm Cười, Nậm Tảng)	29.802	2.000	14.557
12	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường giao thông các xã Pa Vệ Sủ, Pa Ủ, huyện Mường Tè	80.000	6.400	17.337
13	Hạ tầng một số điểm du lịch, văn hóa huyện Tam Đường, Phong Thổ	35.000	2.330	11.540

4. Thương mại, dịch vụ và vận tải

Tình hình thương mại, dịch vụ tháng 7/2025 trên địa bàn tỉnh giảm so với tháng trước. Trong đó, doanh thu giảm chủ yếu từ hoạt động bán buôn, bán lẻ và

dịch vụ lưu trú, ăn uống do vào mùa mưa cùng với dịp hè của học sinh nên nhu cầu sử dụng các loại dịch vụ có xu hướng giảm. Từ 01/7/2025 mô hình chính quyền địa phương 2 cấp bắt đầu đi vào hoạt động, các đơn vị đã nhanh chóng tháo gỡ khó khăn vướng mắc ban đầu, ban hành các chính sách tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, mặt bằng để các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh phát triển, mở rộng hệ thống phân phối, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, vận tải. Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 7/2025

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 7 năm 2025 ước đạt 841.788 triệu đồng, giảm 3,73% so với tháng trước, tăng 16,01% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ tháng 7/2025 ước đạt 707.977 triệu đồng, giảm 3,22% so với tháng trước, tăng 14,78% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 7/2025 ước đạt 6.106 triệu đồng, giảm 12,03% so tháng trước, tăng 24,70% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 7/2025 ước đạt 58.675 triệu đồng, giảm 11,11% so tháng trước, tăng 27,79% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 7/2025 ước đạt 518 triệu đồng, giảm 2,82% so tháng trước, tăng 12,54% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 7/2025 ước đạt 68.512 triệu đồng, giảm 1,26% so tháng trước, tăng 19,12% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ 7 tháng năm 2025

7 tháng đầu năm 2025, nhu cầu mua sắm, vui chơi giải trí trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc, dịp nghỉ lễ 30/4 - 1/5 dài ngày diễn ra khá nhộn nhịp, giải vô địch điền kinh các nhóm tuổi trẻ quốc gia, bên cạnh đó nền kinh tế ngày càng phát triển, cuộc sống của người dân ngày càng đi lên nhu cầu đổi mới, trang bị, làm đẹp cho cuộc sống, tích trữ và nhu cầu hưởng thụ tăng lên, vì vậy tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng cao so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 7 tháng năm 2025 ước đạt 6.021.723 triệu đồng, tăng 15,39% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa 7 tháng năm 2025 ước đạt 5.074.342 triệu đồng, tăng 14,61% so cùng kỳ năm trước.

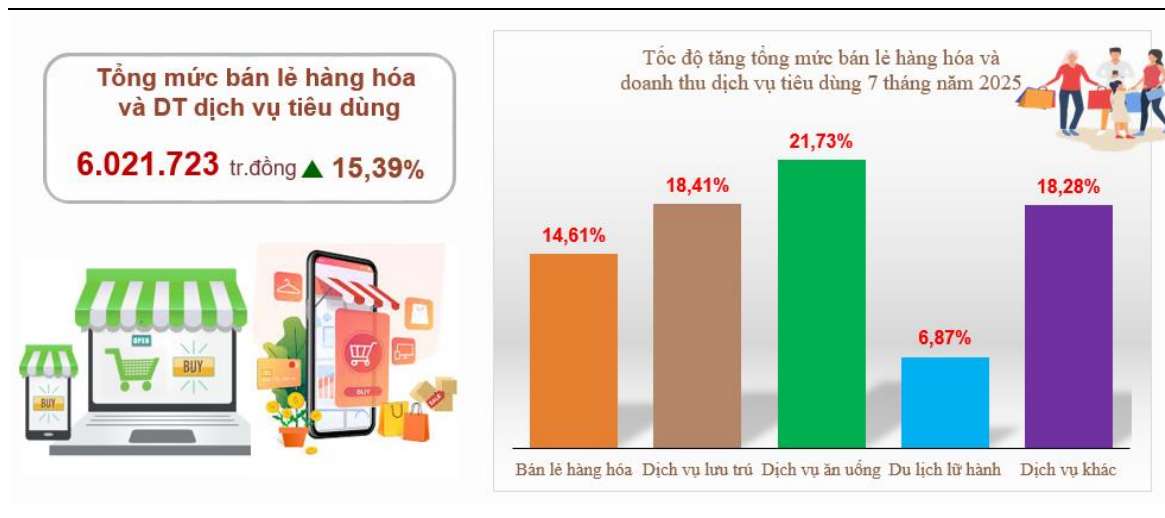
Doanh thu dịch vụ lưu trú 7 tháng năm 2025 ước đạt 42.845 triệu đồng, tăng 18,41% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống 7 tháng năm 2025 ước đạt 426.108 triệu đồng, tăng 21,73% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành 7 tháng năm 2025 ước đạt 3.296 triệu đồng, tăng 6,87% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác 7 tháng năm 2025 ước đạt 574.131 triệu đồng, tăng 18,28% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 7 tháng năm 2025
So với cùng kỳ năm trước



4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Tháng 7, tình hình thiên tai bất thường, mưa lớn, nhiều gây ra sạt lở đất đá làm ách tắc giao thông trên nhiều tuyến đường, đặc biệt tuyến đường chính liên tỉnh Lai Châu, Lào Cai. UBND tỉnh Lai Châu đã chỉ đạo theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa lũ, thiên tai, chỉ đạo các cơ quan chức năng, tổ chức lực lượng canh gác, kiểm soát, hỗ trợ, hướng dẫn đảm bảo an toàn cho người và phương tiện.

Tổng doanh thu vận tải, kho bãi, chuyển phát tháng 7/2025 ước đạt 30.864 triệu đồng, giảm 4,48% so với tháng trước, tăng 11,21% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 13.089 triệu đồng, giảm 12,67% so với tháng trước, tăng 21,34% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 16.540 triệu đồng, tăng 2,59% so với tháng trước, tăng 3,92% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 725 triệu đồng, tăng 2,26% so với tháng trước, tăng 16,84% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 510 triệu đồng, tăng 3,41% với tháng trước, tăng 18,90% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng doanh thu vận tải 7 tháng năm 2025: Trong những tháng đầu năm 2025 hoạt động vận tải hàng hóa diễn ra khá sôi động, nhu cầu hàng hóa trên địa bàn ngày càng cao nhất là đối với hoạt động xây dựng và sản xuất sản phẩm công nghiệp, bên cạnh đó dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5 được nghỉ dài ngày, giải vô địch điền kinh các nhóm tuổi trẻ quốc gia được tổ chức tại tỉnh, cùng với dịp nghỉ hè nên nhu cầu di chuyển cao, vì vậy doanh thu vận tải 7 tháng năm 2025 tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu vận tải 7 tháng năm 2025 ước đạt 230.545 triệu đồng, tăng 12,77% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 102.419 triệu đồng, tăng 17,10%, doanh thu vận tải

hàng hóa ước đạt 119.585 triệu đồng tăng 9,22%, doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 5.077 triệu đồng, tăng 14,11% so với cùng kỳ năm trước, doanh thu bưu chính chuyên phát ước đạt 3.464 triệu đồng tăng 14,31% so với cùng kỳ năm trước.

* Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 7 tháng năm 2025:

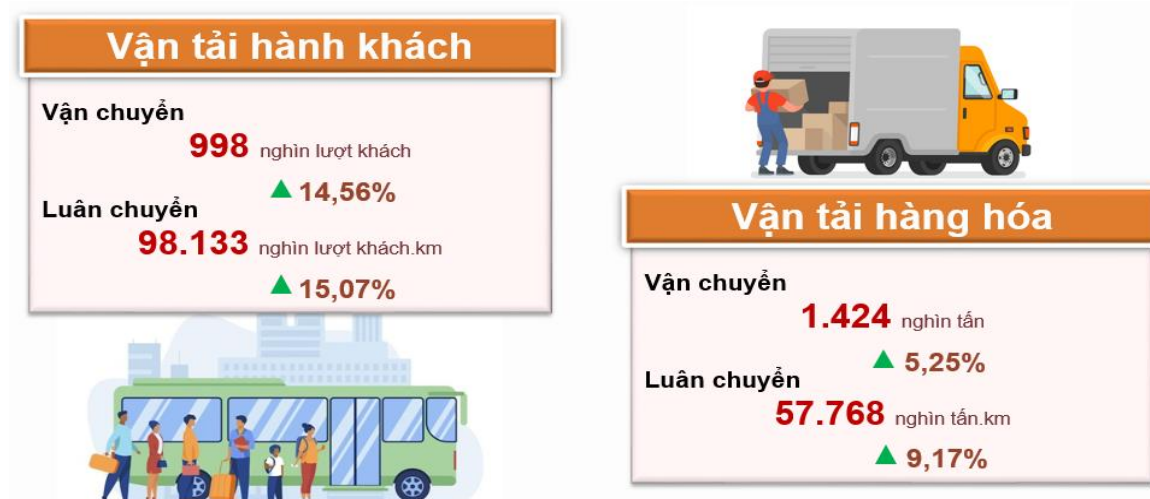
- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 998 nghìn HK, tăng 14,56% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 98.133 nghìn lượt HK.km, tăng 15,07% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 1.424 nghìn tấn, tăng 5,25% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 57.768 nghìn tấn.km, tăng 9,17% so với cùng kỳ năm trước.

**Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển
7 tháng năm 2025 (So với cùng kỳ năm trước)**



5. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Giá VLXD, giá điện, giá nước sinh hoạt tăng theo giá nguyên liệu, nhiên liệu trong nước và thế giới là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tháng 7/2025 tăng 0,05% so với tháng trước, so với tháng 12/2024, CPI tháng 7 tăng 1,47% và so với cùng kỳ năm trước tăng 1,40%.

Chỉ số giá bình quân 7 tháng năm 2025 so với cùng kỳ năm trước tăng 1,94%, nguyên nhân chủ yếu do giá lương thực, thực phẩm, ăn uống ngoài gia đình tăng (tăng 2,71%); điều chỉnh giá dịch vụ khám chữa bệnh theo Nghị quyết hội đồng nhân dân tỉnh (nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 19,45%).

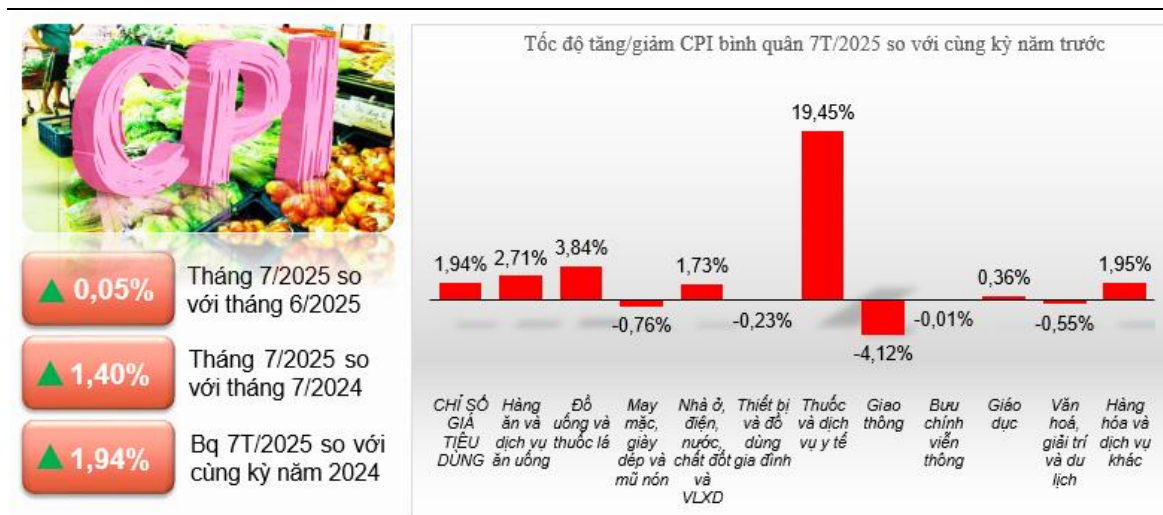
Bình quân 7 tháng so với cùng kỳ năm trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có biến động với mức tăng, giảm như sau: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,71%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 3,84%; nhóm may mặc, mũ nón giày dép giảm 0,76%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 1,73%;

nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,23%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 19,45%; nhóm giao thông giảm 4,12%; nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,01%; nhóm giáo dục tăng 0,36%; nhóm văn hoá, giải trí và du lịch giảm 0,55%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 1,95%.

Vàng 9999: Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 7 năm 2025 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng nhẫn tròn trơn SJC dao động quanh ở mức 11,69 triệu đồng/chỉ, tăng 1,79% so với tháng trước, tăng 43,05% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 7 tháng giá vàng tăng 29,10% so với cùng kỳ năm trước.

Đô la Mỹ: Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 26.323 VNĐ. Giá đô la Mỹ tăng 0,34% so với tháng trước; tăng 3,37% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 7 tháng giá đô la Mỹ tăng 3,37% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)



6. Tài chính - Ngân hàng

Tài chính: Công tác quản lý và điều hành ngân sách tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả; tổ chức xây dựng Nghị quyết điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách đảm bảo thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 22/7/2025 đạt 10.733,6 tỷ đồng, bằng 90% dự toán Trung ương giao, 87% dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó thu ngân sách trên địa bàn đạt 1.404,9 tỷ đồng, bằng 70% dự toán Trung ương giao, 59% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 50% so với cùng kỳ năm trước; tổng chi ngân sách địa phương đạt 5.888,3 tỷ đồng, bằng 49% so với dự toán Trung ương giao 48% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

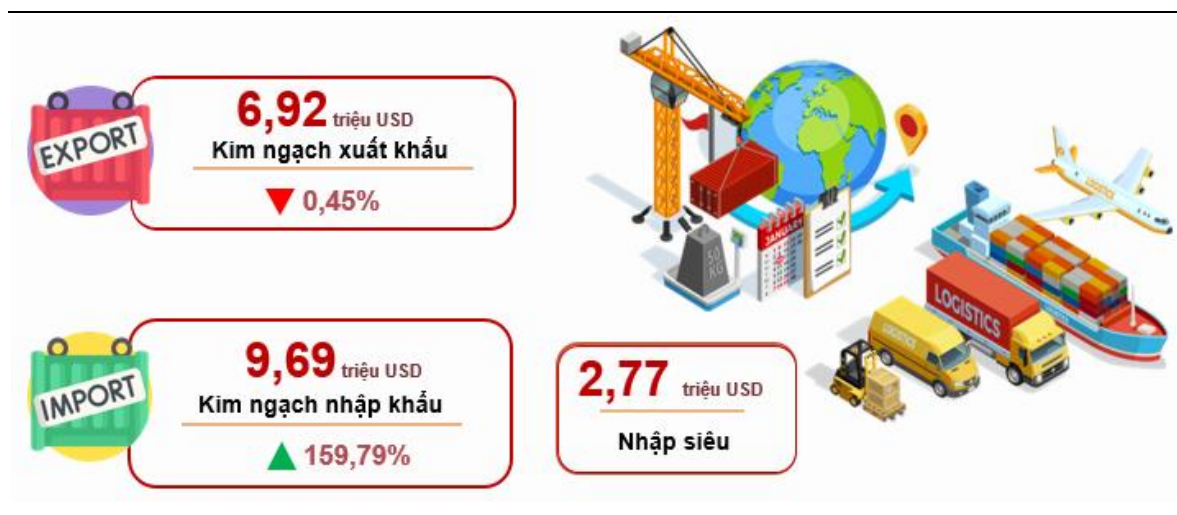
Ngân hàng: Tổng huy động vốn của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh ước đạt 13.606 tỷ đồng, tăng 17,9% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 22.500 tỷ đồng, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước.

7. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn tháng 7/2025 ước đạt 6,86 triệu USD, tăng 1,80% so với tháng trước, tăng 278,86% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 1,31 triệu USD; giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 2,80 triệu USD. Lũy kế 7 tháng năm 2025 tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn ước đạt 36,47 triệu USD tăng 220,76% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 6,92 triệu USD giảm 0,45% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng xuất khẩu chủ yếu chè 2.008,6 tấn trị giá 4,20 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 9,69 triệu USD, tăng 159,79% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng nhập khẩu chủ yếu thiết bị thủy điện 9,16 triệu USD).

Xuất, nhập khẩu của địa phương 7 tháng năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



8. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 3585/KH-UBND ngày 08/7/2025 về thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Trong tháng, đăng ký thành lập mới 7 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 620 tỷ đồng, giảm 03 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước, lũy kế từ đầu năm đến nay thành lập 86 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 2.614 tỷ đồng, bằng 53,8% kế hoạch. Ngoài ra thay đổi đăng ký kinh doanh 56 lượt; giải thể 12 DN; đăng ký tạm ngừng hoạt động 19 DN theo hồ sơ đề nghị của doanh nghiệp; đăng ký hoạt động trở lại 10 doanh nghiệp.

Quyết định chủ trương đầu tư cho 05 dự án với số vốn đăng ký đầu tư 513,46 tỷ đồng, tăng 04 dự án so với cùng kỳ năm trước; lũy kế quyết định chủ trương đầu tư 14 dự án với số vốn đăng ký đầu tư gần 6.965,63 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư 07 dự án, lũy kế đến nay điều chỉnh thay đổi 39 lượt dự án.

9. Một số vấn đề về xã hội - môi trường

9.1. Tình hình đời sống dân cư

Tháng 7 năm 2025, tình hình đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu tương đối ổn định, bà con nhân dân vừa thu hoạch xong lúa Đông xuân và tiếp tục thu hoạch các cây trồng khác, nguồn lương thực được đảm bảo cho người dân.

Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đúng, đủ, kịp thời. Thực hiện Quyết định số 1000/QĐ-CTN ngày 13/6/2025 của Chủ tịch nước về việc tặng quà nhân dịp kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2025), từ ngày 10/7/2025 - 27/7/2025 các cấp, ngành trên địa bàn tỉnh thực hiện thăm hỏi động viên trao 933 suất quà trị giá 285,3 triệu đồng cho thương binh, bệnh binh và gia đình có công với cách mạng. Thực hiện chương trình hành động số 19-Ctr/TU ngày 28/9/20217 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tổ chức thăm hỏi tặng 403 suất quà với tổng kinh phí 806 triệu đồng. Phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát tiếp tục được triển khai mạnh mẽ theo Công văn số 3728/UBND-KTN ngày 11/7/2025 của UBND tỉnh: Tính đến ngày 03/7/2025 thực hiện hỗ trợ đối với 100% các căn/hộ được phê duyệt, trong đó có 7.057/7.161 căn/hộ đã hoàn thành, đưa vào sử dụng, đạt 98,5%; 6.857/7.161 căn/hộ được giải ngân với tổng kinh phí giải ngân là 368.870 triệu đồng, đạt 93,46%.

Trong tháng, đã tổ chức tư vấn giới thiệu việc làm, định hướng học nghề, việc làm cho khoảng 1.279 lượt người lao động; giải quyết việc làm cho 912 người, trong số đó lao động đi làm ở nước ngoài theo hợp đồng 33 người, lũy kế giải quyết việc làm cho 5.664/9.460 người, đạt 59,9% kế hoạch, trong đó số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 246/160 người, vượt 53,8% kế hoạch. Tổ chức tuyển sinh đào tạo nghề 180 người; lũy kế đào tạo 931 người đạt 12,7% kế hoạch. .

9.2. Y tế

Hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được quan tâm thực hiện; tăng cường triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Trong tháng tổ chức khám chữa bệnh cho 108.109 lượt bệnh nhân; kiểm soát, phát hiện và xử lý kịp thời các loại dịch bệnh trên địa bàn tỉnh¹; duy trì tiêm chủng mở rộng đảm bảo an toàn và hiệu quả². Duy trì chăm sóc điều trị, tiếp cận thuốc ARV cho bệnh nhân

¹ Bao gồm: 48 trường hợp mắc Covid-19; 15 trường hợp mắc Tay chân miệng; 380 trường hợp bị chó, mèo nghi dại cần phải tiêm phòng vắc xin dại; 394 trường hợp Sốt phát ban nghi Sởi; 02 trường hợp nghi uốn ván sơ sinh; 01 trường hợp nghi mắc Ho gà; 04 trường hợp mắc viêm não do vi rút.

² Bao gồm: 365 trẻ em dưới 1 tuổi được TCĐĐ 8 loại vắc xin, lũy tích 4.384/9.232 trẻ; 701 phụ nữ có thai tiêm UV2, lũy tích 4.905/9.305 đạt 52,7%; 727 trẻ 18 tháng tuổi được tiêm sởi - rubella, lũy tích 5.092/9.006 trẻ đạt

nhiễm HIV/AIDS, thực hiện an toàn truyền máu trong điều trị tại bệnh viện, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone cho các đối tượng theo quy định³.

Công tác đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường; trong tháng tổ chức kiểm tra, giám sát 437 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống, trong đó có 409/437 cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, phát hiện 28 cơ sở vi phạm, đã nhắc nhở, xử lý theo quy định. Trong tháng xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm, không gây tử vong.

9.3. Giáo dục và đào tạo

Tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; với 4.153 thí sinh dự thi, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp đạt 99,76%, tăng 0,15 điểm % so với năm 2024. Phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 năm học 2025 - 2026. Tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh về các chính sách liên quan đến hoạt động quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026.

9.4. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

Triển khai có hiệu quả đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tập trung đấu tranh với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, vi phạm pháp luật về môi trường... Chỉ đạo kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm lực lượng, phương tiện tổ chức chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn kịp thời, hiệu quả.

* Về trật tự xã hội, an toàn xã hội tính đến ngày 14/7/2025: Trong tháng, toàn tỉnh xảy ra 05 vụ tội phạm về trật tự xã hội, đã điều tra làm rõ 4/5 vụ, bắt xử lý 04 đối tượng; Phát hiện, bắt, tiếp nhận 34 vụ, 42 đối tượng tội phạm về ma túy; Vi phạm kinh tế: phát hiện 07 vụ, xử phạt 07 vụ, 07 trường hợp với số tiền 18,8 triệu đồng; Vi phạm môi trường: Phát hiện, xử phạt 04 vụ, khởi tố 01 vụ, 01 bị can, xử phạt 01 vụ, 01 trường hợp, với số tiền 3 triệu đồng.

* An toàn giao thông tính đến ngày 14/7/2025: Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 04 vụ, làm chết 01 người và 04 người bị thương. Nguyên nhân xảy ra tai nạn do vi phạm nồng độ cồn, không đi đúng phần đường, không nhường đường tại nơi giao nhau và không chú ý quan sát.

* Tình hình cháy, nổ tính đến ngày 14/7/2025: Trong tháng có 02 vụ cháy nhà (do bị chập điện 01 vụ; 01 vụ do người có biểu hiện tâm thần dùng lửa đốt nhà người khác), ước thiệt hại khoảng 98 triệu đồng.

56,5%; 466 trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh, lũy tích 3.263/6.000 trẻ, đạt 54,3%.

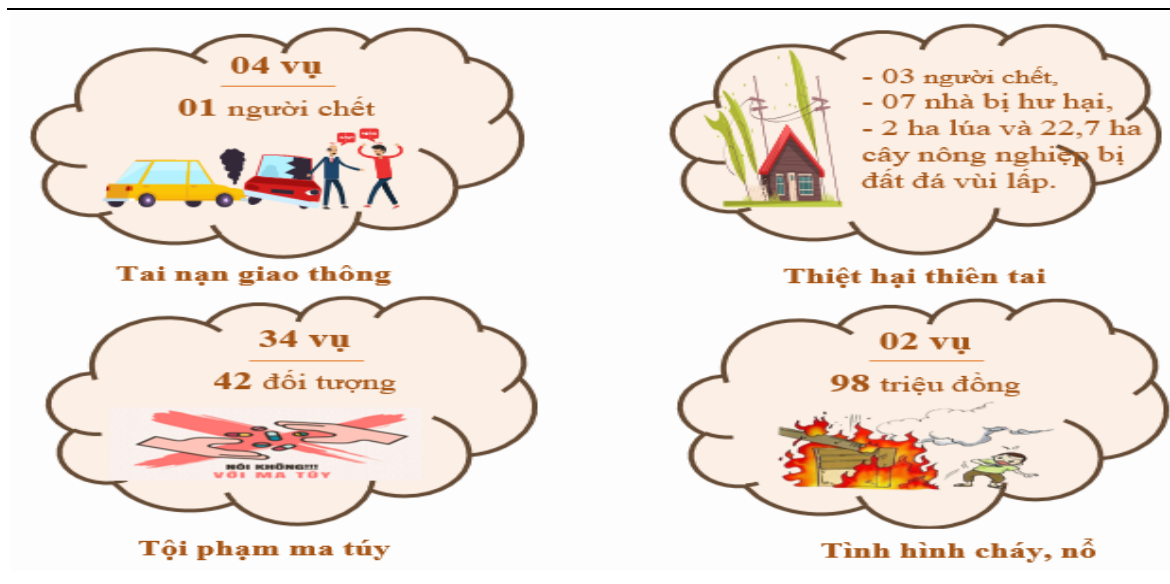
³ Trong tháng phát hiện 15 trường hợp mới nhiễm HIV, 05 trường hợp tử vong; trên địa bàn tỉnh hiện có 1.535 người nhiễm HIV, có 1.200 người nhiễm HIV/AIDS hiện đang điều trị ARV; có 8 cơ sở và 31 điểm cấp phát thuốc và 1.978 người nghiện đang được điều trị Methadone.

9.5. Tình hình bất thường về thiên tai

Công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với diễn biến thời tiết bất thường được quan tâm chỉ đạo thực hiện kịp thời, tổ chức ứng trực 24/24 giờ khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra để nắm bắt tình hình thiên tai qua các thông tin đại chúng, triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời. Trong tháng 7 (tính đến ngày 20/7/2025), do ảnh hưởng của mưa lớn, lũ quét, đông lốc gây sạt lở đất đá... đã gây ra thiệt hại về người và tài sản của nhân dân trên địa bàn tỉnh, cụ thể: 03 người chết (trong đó: 2 người bị lũ cuốn trôi ở xã Hồng Thu và 01 người bị chết do sạt lở đất ở xã Bình Lư), 07 nhà bị hư hại, 2 ha lúa và 22,7 ha cây nông nghiệp bị đất đá vùi lấp.

Ngay sau khi xảy ra thiên tai, hoả hoạn Lãnh đạo ủy ban nhân huyện và Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã trực tiếp xuống cơ sở phối hợp với thôn bản tổ chức kiểm tra chỉ đạo, hướng dẫn khắc phục tạm thời để ổn định sinh hoạt.

Tình hình thiên tai, trật tự, an toàn xã hội tháng 7/2025



9.6. Hoạt động văn hóa, thể thao

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức sôi nổi từ tỉnh đến cơ sở. Tổ chức thành công Giải vô địch Điền kinh các nhóm tuổi trẻ quốc gia năm 2025 tại Lai Châu với sự tham gia của 65 đoàn vận động viên thành tích cao đến từ các tỉnh, thành, ngành Công an và Quân đội với 968 vận động viên, huấn luyện viên tham gia, góp phần tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, miền đất, con người Lai Châu, tạo ấn tượng sâu sắc đối với các vận động viên, huấn luyện viên tham gia.

9.7. Công tác dân tộc, tôn giáo

Thực hiện tốt các chương trình, chính sách về công tác dân tộc. Tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh về quy định nguyên tắc,

tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Chủ động nắm tình hình, đảm bảo các hoạt động tôn giáo diễn ra đúng quy định của pháp luật.

9.8. Quốc phòng, đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác, chủ động nắm chắc tình hình cơ sở. Tiếp tục duy trì, phát triển các mối quan hệ đối ngoại đã được thiết lập với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Lào, đối tác Hàn Quốc và các đối tác khác. Trong tháng, thực hiện thủ tục cho phép 01 cá nhân đi công tác nước ngoài, 13 đoàn/65 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh. Tiếp tục hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang hoạt động, triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý biên giới, kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Ban TK Tổng hợp và Đối ngoại-CTK;
- TT Xử lý và THDLTK-CTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tài chính tỉnh LC;
- Trang TTĐT Thống kê tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh Lai Châu (đăng tải);
- Lãnh đạo TK tỉnh Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

TRƯỞNG THỐNG KÊ TỈNH

Lê Lâm Bằng